

Rx Thuốc bán theo đơn

SPARENIL[®]

GMP WHO

VIÊN NÉN

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén chứa:

Alverin (dưới dạng alverin citrat) 40 mg

Tá dược: Tinh bột bắp, Lactose monohydrat, Povidon, Crospovidon, Magnesi stearat, Acid stearic.

DẠNG TRÌNH BÀY:

Hộp 3 vỉ x 10 viên nén.

DƯỢC LỰC:

Alverin citrat có tác dụng trực tiếp đặc hiệu chống co thắt cơ trơn ở đường tiêu hóa và tử cung, nhưng không ảnh hưởng đến tim, mạch máu và cơ khí quản ở liều điều trị.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Sau khi được hấp thu từ đường tiêu hóa, alverin citrat chuyển hóa nhanh chóng thành chất chuyển hóa có hoạt tính, nồng độ cao nhất trong huyết tương đạt được sau khi uống 1 - 1,5 giờ. Sau đó thuốc được chuyển hóa tiếp thành các chất không còn hoạt tính và được thải trừ ra nước tiểu bằng bài tiết tích cực ở thận. Thời gian bán thải của alverin là 0,8 giờ và của dạng chuyển hóa có hoạt tính là 5,7 giờ.

CHỈ ĐỊNH:

- Chống đau do co thắt cơ trơn ở đường tiêu hóa như hội chứng ruột kích thích, bệnh đau túi thừa của ruột kết, đau do co thắt đường mật, cơn đau quặn thận.
- Thống kinh nguyên phát.

THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.
- Tắc ruột hoặc liệt ruột.
- Tắc ruột do phân.
- Mất trương lực đại tràng.
- Trẻ em dưới 12 tuổi.

TCCT0006-2



TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Đau đầu, chóng mặt, ngứa, phát ban, phản ứng dị ứng (kể cả phản vệ).

Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

LIỀU LƯỢNG - CÁCH DÙNG:

- Người lớn (kể cả người cao tuổi): mỗi lần 40 mg alverin base, ngày 1-3 lần (tương ứng 1 viên x 1 - 3 lần/ ngày).
- Không dùng cho trẻ em dưới 12 tuổi.

THẬN TRỌNG:

- Phải đến khám bác sĩ nếu bệnh nhân xuất hiện các triệu chứng mới hoặc các triệu chứng còn dai dẳng, xấu hơn, không cải thiện sau 2 tuần điều trị.
- **Phụ nữ mang thai và cho con bú:** Không sử dụng thuốc cho đối tượng này vì bằng chứng về độ an toàn còn giới hạn.
- **Tác động của thuốc lên khả năng lái tàu xe và vận hành máy móc:** Thuốc không gây ảnh hưởng đến khả năng lái tàu xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Chưa có ghi nhận về tương hợp tương tác thuốc giữa alvein và các thuốc khác.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

- **Triệu chứng:** Hạ huyết áp và triệu chứng nhiễm độc giống atropin.
- **Xử trí:** Như khi ngộ độc atropin và biện pháp hỗ trợ điều trị hạ huyết áp.

NẾU CẦN BIẾT THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN CỦA BÁC SĨ.

ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM.

BẢO QUẢN: dưới 30⁰C, tránh ẩm và ánh sáng.

HẠN DÙNG: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

TCCT0006-2



IMEXPHARM

Sản xuất tại: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM**

Số 04, Đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Hotline: 1800.555.535

E-mail: imp@imexpharm.com